

Huân Trương

TH

Ngày: 21/10/19
Vào sổ số: 869
Chuyển đơn vị:

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 863 /BXD-TCCB

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2019

V/v cử cán bộ đi đào tạo đại học và
sau đại học tại Trung Quốc năm 2020

mg TK thông báo
các đơn vị liên quan
H

- Kính gửi: - Các đơn vị hành chính thuộc Bộ Xây dựng;
 - Các Cơ sở giáo dục thuộc Bộ Xây dựng;
 - Các Viện Nghiên cứu trực thuộc Bộ Xây dựng;
 - Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.

Bộ Xây dựng nhận được Văn bản số 9403-CV/BTCTW ngày 07/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về việc đề nghị cử cán bộ xét tuyển đào tạo đại học và sau đại học tại Trung Quốc năm 2020 (gửi văn bản đính kèm).

Với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Xây dựng, đề nghị các đơn vị thông báo, rà soát, lập hồ sơ, danh sách các cán bộ, công chức, viên chức đúng điều kiện, tiêu chuẩn và năng lực tham gia dự tuyển chương trình nêu trên và gửi Bộ Xây dựng (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp trước ngày 11/11/2020 và bản mềm gửi về Email daotaobxdvutccb@gmail.com.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương
- Lưu: VT, TCCB.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hằng

Ghi chú: Để biết thông tin chi tiết liên hệ với ông Nguyễn Quốc Đông Vụ Tổ chức cán bộ theo số điện thoại: 0983228599

B/c

V/P đề xuất

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2019

Số 9403 - CV/BTCTW

*V/v đề nghị cử cán bộ dự xét tuyển đào tạo đại học và
sau đại học tại Trung Quốc năm 2020*

BỘ XÂY DỰNG

CÔNG VĂN BẢN

Số: *9403*

Ngày: *10-10-2019*

10-10

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện Kế hoạch Hợp tác đào tạo cán bộ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc giai đoạn 2016 - 2020, Ban Tổ chức Trung ương đề nghị các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương và địa phương thông báo đến các đơn vị trực thuộc về việc cử cán bộ, công chức, viên chức dự xét tuyển đào tạo đại học, sau đại học tại Trung Quốc (không giới hạn số lượng), cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu học bổng tại Trung Quốc (15 chỉ tiêu)

- 05 chỉ tiêu học bổng toàn phần của Chính phủ Trung Quốc, trong đó: 02 nghiên cứu sinh (tiến sĩ) và 03 cao học (thạc sĩ). Các học viên được lựa chọn cơ sở đào tạo theo danh mục cơ sở đào tạo gửi kèm Công văn này (*phụ lục 4*).

- 05 chỉ tiêu học bổng toàn phần của Chính phủ Trung Quốc đối với hệ cử nhân chuyên ngành tiếng Hán, trong đó: Đại học Bắc Kinh có 03 chỉ tiêu và Đại học Sư phạm Bắc Kinh có 02 chỉ tiêu.

- 05 chỉ tiêu học bổng của Đại học Thanh Hoa đối với hệ cử nhân hoặc cao học; học viên tùy chọn chuyên ngành. Ngoài các chuyên ngành học bằng tiếng Trung, Trường có một số chuyên ngành học bằng tiếng Anh. Cán bộ dự tuyển có thể tham khảo thêm trên website: <http://gradamission.tsinghua.edu.cn> của Đại học Thanh Hoa (*Đối với hình thức học bổng này, Đại học Thanh Hoa hỗ trợ học phí, Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam hỗ trợ học viên chi phí ăn, ở, đi lại, bảo hiểm y tế... theo quy định*).

2. Đối tượng dự xét tuyển: Là cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của Việt Nam.

3. Điều kiện dự tuyển

- Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Trường hợp chưa là đảng viên thì phải là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có đủ điều kiện, triển vọng kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Đối với cán bộ, công chức: có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với viên chức: đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có).

- Tuổi đời: không quá 35 tuổi đối với cán bộ dự tuyển đào tạo cử nhân và cao học; không quá 40 tuổi đối với cán bộ dự tuyển nghiên cứu sinh.

- Đối với cán bộ dự tuyển học cao học thì phải có bằng tốt nghiệp đại học. Đối với cán bộ dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải có bằng thạc sĩ.

- Đối với 05 chỉ tiêu tham gia khóa đào tạo theo học bổng toàn phần của Chính phủ Trung Quốc (02 nghiên cứu sinh, 03 cao học): Ưu tiên cán bộ dự tuyển biết tiếng Trung (trường hợp chưa biết tiếng Trung, học viên được cử đi học sẽ được học thêm tiếng Trung từ 01- 02 năm tại Trung Quốc và phải vượt qua kỳ thi tiếng Trung trước khi đào tạo cao học, nghiên cứu sinh).

- Đối với 05 chỉ tiêu đào tạo tại Đại học Thanh Hoa thì yêu cầu cán bộ dự tuyển phải có chứng chỉ HSK 5 đối với hệ đào tạo cao học và chứng chỉ HSK4 đối với hệ đào tạo cử nhân của các chuyên ngành tiếng Trung; cán bộ dự tuyển phải có trình độ GMAT/GRE, TOEFL hoặc IELTS (còn hiệu lực) đối với các chuyên ngành học bằng tiếng Anh (Để biết chi tiết, cán bộ dự tuyển có thể tham khảo thêm trên website: <http://gradamission.tsinghua.edu.cn> và <http://join-tsinghua.edu.cn> của Đại học Thanh Hoa).

- Cán bộ dự tuyển phải chưa nhận chương trình học bổng nào để đi học ở nước ngoài trong năm 2020.

- Cam kết tham gia đào tạo, hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan được cử đi học. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải đền bù kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành (phụ lục 3).

4. Thời gian đào tạo: do cơ sở đào tạo quyết định.

5. Hồ sơ cán bộ dự xét tuyển: Mỗi cán bộ dự tuyển nộp 02 bộ hồ sơ, yêu cầu mỗi bộ hồ sơ có các văn bản như phụ lục 1.

Hồ sơ cán bộ dự xét tuyển và danh sách trích ngang (phụ lục 2) gửi về Ban Tổ chức Trung ương trước ngày 22/11/2019 để xem xét, tuyển chọn và cử cán bộ đi đào tạo tại Trung Quốc. (Trường hợp không cử được cán bộ, công chức, viên chức dự xét tuyển đào tạo đại học, sau đại học tại Trung Quốc, đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương vui lòng trả lời bằng công văn về Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo);
- Vụ TQ-ĐBA, Ban Đối ngoại Trung ương;
- Lưu VP, Cục ĐT, BDCB.



Liên hệ: - Đ/c Trần Thanh Cường - Phó Cục trưởng Cục Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; ĐT: 08045220; 0903441777.

- Đ/c Nguyễn Thị Nhân - Chuyên viên chính Cục Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; ĐT: 080 45134, 0978 221386, Fax: 08045048.

PHỤ LỤC 1

TT	Tên văn bản	Số lượng/ 1 hồ sơ	Ghi chú
1.	Công văn cử cán bộ tham gia dự xét tuyển kèm theo trích ngang của cán bộ	01 bản	Có mẫu trích ngang kèm theo (phụ lục 2)
2.	Sơ yếu lý lịch cán bộ theo mẫu 2C/TCTW	01 bản	Dán ảnh 4x6, đóng dấu giáp lai, có xác nhận của cấp có thẩm quyền
3.	Đơn xin đi học của cán bộ dự xét tuyển (<i>nói rõ nguyện vọng đăng ký học ngành nào, trường nào</i>).	01 bản	
4.	Bản cam kết đi đào tạo	01 bản	Có mẫu kèm theo (phụ lục 3)
5.	Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ.	01 bản mỗi loại	
6.	Bản dịch hợp lệ bảng điểm, bằng tốt nghiệp : trung cấp hoặc cao đẳng đối với ứng cử viên học hệ cử nhân; đại học đối với ứng viên học cao học; thạc sĩ đối với ứng viên nghiên cứu sinh.	01 bản mỗi loại	Bản dịch hợp lệ ra tiếng Anh hoặc tiếng Trung; tiếng Việt được sao đính kèm và đóng dấu giáp lai đầy đủ)
7.	Kế hoạch học tập/nghiên cứu khoảng 800 từ	01 bản	Tiếng Anh hoặc tiếng Trung
8.	02 thư giới thiệu của 02 nhà khoa học có trình độ tiến sĩ về ngành học đăng ký dự tuyển (đối với ứng cử viên học cao học hoặc nghiên cứu sinh).	01 bản	Tiếng Anh hoặc tiếng Trung
9.	Danh mục các công trình nghiên cứu đã được công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có)	01 bản mỗi loại	Dịch công chứng sang tiếng Anh hoặc tiếng Trung
10.	Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Trung (nếu có)	01 bản	
11.	Giấy khám sức khỏe	01 bản	Mẫu dành cho người đi học tập ở nước ngoài của bệnh viện trung ương/tỉnh/thành phố (có gửi kèm theo mẫu quy định của phía Trung Quốc – phụ lục 4)
12.	Bản Photocopy hộ chiếu phổ thông	01 bản	Nếu chưa có, có thể gửi bổ sung sau.

PHỤ LỤC 2

ĐƠN VỊ:.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

TRÍCH NGANG CÁN BỘ ĐƯỢC GIỚI THIỆU DỰ XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO TẠI TRUNG QUỐC NĂM 2020

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ngày vào Đảng	Trình độ				Chức vụ và đơn vị công tác	Chức vụ quy hoạch	Ghi chú
					Chuyên môn	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Tin Học			

PHỤ LỤC 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA HỌC VIÊN ĐI ĐÀO TẠO TẠI TRUNG QUỐC

Kính gửi: - Ban Tổ chức Trung ương
- Cơ quan (tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương,
bộ, ban, ngành....)

Tên tôi là:..... Sinh ngày:.....

CMND số :.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

Khi được Ban Tổ chức Trung ương và(cơ quan; tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương...) cử đi học tập, nghiên cứu tại Trung Quốc, tôi nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy chế, quy định đối với cán bộ đi nghiên cứu, học tập ở nước ngoài; quyết định cử đi học của Ban Tổ chức Trung ương và; chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.

2. Không xin chuyển trường, chuyển nước hay thay đổi khóa học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.

3. Nếu phải gia hạn thời gian học tập, tôi sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn. Nếu không chấp hành nghĩa vụ của cán bộ được cấp học bổng đi học thì phải bồi hoàn kinh phí theo quy định của Nhà nước.

4. Sau khi kết thúc khóa học về nước ngay và thực hiện các thủ tục báo cáo tốt nghiệp với Ban Tổ chức Trung ương và trong vòng 10 ngày sau khi về nước.

5. Cam kết làm việc lâu dài cho cơ quan đã cử tôi đi học hoặc theo sự điều động của Đảng, Nhà nước.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày..... tháng.....năm.....

Người cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN BẢO LÃNH CỦA CƠ QUAN TUYỂN CHỌN VÀ GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN:

.....(Cơ quan; tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, bộ, ban...) xác nhận bảo lãnh đồng chí.....hiện đang là biên chế của.....(cơ quan sử dụng cán bộ, công chức) cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi đồng chí học tập, nghiên cứu ở Trung Quốc về.

2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để đồng chí..... được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc yêu cầu đồng chí..... thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày..... tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHU LYC 4

外国人体格检查表

FOREIGNER PHYSICAL EXAMINATION FORM

姓名 Name		性别 Sex	☐ 男 Male ☐ 女 Female	出生日期 Birthday		照片 (加盖检查单位印章)																												
现在通讯地址 Present mailing address						Photo (Stamped Official Stamp)																												
国籍或地区 Nationality (or Area)		出生地 Birth place		血型 Blood type																														
过去是否患有下列疾病: (每项后面请回答“否”或“是”) Have you ever had any of the following diseases? (Each item must be answered "Yes" or "No") <table border="0"> <tr> <td>班疹 伤寒 Typhus fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>菌 痢 Bacillary dysentery</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>小儿麻痹症 Poliomyelitis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>布氏杆菌病 Brucellosis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>白 喉 Diphtheria</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>病毒性肝炎 Viral hepatitis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>猩 红 热 Scarlet fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>产褥期链球 Puerperal streptococcus infection</td> <td></td> </tr> <tr> <td>回 归 热 Relapsing fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>菌 感 染</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>伤寒和付伤寒 Typhoid and paratyphoid fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>流行性脑脊髓膜炎 Epidemic cerebrospinal meningitis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td></td> <td></td> </tr> </table>							班疹 伤寒 Typhus fever	☐ No ☐ Yes	菌 痢 Bacillary dysentery	☐ No ☐ Yes	小儿麻痹症 Poliomyelitis	☐ No ☐ Yes	布氏杆菌病 Brucellosis	☐ No ☐ Yes	白 喉 Diphtheria	☐ No ☐ Yes	病毒性肝炎 Viral hepatitis	☐ No ☐ Yes	猩 红 热 Scarlet fever	☐ No ☐ Yes	产褥期链球 Puerperal streptococcus infection		回 归 热 Relapsing fever	☐ No ☐ Yes	菌 感 染	☐ No ☐ Yes	伤寒和付伤寒 Typhoid and paratyphoid fever	☐ No ☐ Yes			流行性脑脊髓膜炎 Epidemic cerebrospinal meningitis	☐ No ☐ Yes		
班疹 伤寒 Typhus fever	☐ No ☐ Yes	菌 痢 Bacillary dysentery	☐ No ☐ Yes																															
小儿麻痹症 Poliomyelitis	☐ No ☐ Yes	布氏杆菌病 Brucellosis	☐ No ☐ Yes																															
白 喉 Diphtheria	☐ No ☐ Yes	病毒性肝炎 Viral hepatitis	☐ No ☐ Yes																															
猩 红 热 Scarlet fever	☐ No ☐ Yes	产褥期链球 Puerperal streptococcus infection																																
回 归 热 Relapsing fever	☐ No ☐ Yes	菌 感 染	☐ No ☐ Yes																															
伤寒和付伤寒 Typhoid and paratyphoid fever	☐ No ☐ Yes																																	
流行性脑脊髓膜炎 Epidemic cerebrospinal meningitis	☐ No ☐ Yes																																	
是否患有下列危及公共秩序和安全的病症: (每项后面请回答“否”或“是”) Do you have any of the following diseases or disorders endangering the public order and security? (Each item must be answered "Yes" or "No") <table border="0"> <tr> <td>毒物癡 Toxicomania</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>精神错乱 Mental confusion</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>精神病 Psychosis: 躁狂型 Manic psychosis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>妄想型 Paranoid psychosis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>幻觉型 Hallucinatory</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> </table>							毒物癡 Toxicomania	☐ No ☐ Yes	精神错乱 Mental confusion	☐ No ☐ Yes	精神病 Psychosis: 躁狂型 Manic psychosis	☐ No ☐ Yes	妄想型 Paranoid psychosis	☐ No ☐ Yes	幻觉型 Hallucinatory	☐ No ☐ Yes																		
毒物癡 Toxicomania	☐ No ☐ Yes																																	
精神错乱 Mental confusion	☐ No ☐ Yes																																	
精神病 Psychosis: 躁狂型 Manic psychosis	☐ No ☐ Yes																																	
妄想型 Paranoid psychosis	☐ No ☐ Yes																																	
幻觉型 Hallucinatory	☐ No ☐ Yes																																	
身高 Height	厘米 CM	体重 Weight	公斤 Kg	血压 Blood pressure	毫米汞柱 mmHg																													
发育情况 Development		营养情况 Nourishment		颈部 Neck																														
视力 左 L		矫正视力 左 L		眼																														
Vision 右 R		Corrected vision 右 R		Eyes																														
辨色力 Colour sense		皮肤 Skin		淋巴结 Lymph nodes																														
耳 Ears		鼻 Nose		扁桃体 Tonsils																														
心 Heart		肺 Lungs		腹部 Abdomen																														

脊柱 Spine		四肢 Extremities		神经系统 Nervous system																	
其他所见 Other abnormal findings																					
胸部 X 线 检查结果 (附检查报告单) Chest X-ray exam (attached chest X-ray report)			心电图 ECC																		
化验室检查 (包括艾滋病、 梅毒等血清学检查) Laboratory exam (attached test report of AIDS, Syphilis etc)																					
未发现患有以下检疫传染病和危害公共健康的疾病: None of the following diseases of disorders found during the present examination. <table border="0"> <tr> <td>霍乱</td> <td>Cholera</td> <td>性病</td> <td>Venereal Disease</td> </tr> <tr> <td>黄热病</td> <td>Yellow fever</td> <td>肺结核</td> <td>Lung tuberculosis</td> </tr> <tr> <td>鼠疫</td> <td>Plague</td> <td>艾滋病</td> <td>AIDS</td> </tr> <tr> <td>麻风</td> <td>Leprosy</td> <td>精神病</td> <td>Psychosis</td> </tr> </table>						霍乱	Cholera	性病	Venereal Disease	黄热病	Yellow fever	肺结核	Lung tuberculosis	鼠疫	Plague	艾滋病	AIDS	麻风	Leprosy	精神病	Psychosis
霍乱	Cholera	性病	Venereal Disease																		
黄热病	Yellow fever	肺结核	Lung tuberculosis																		
鼠疫	Plague	艾滋病	AIDS																		
麻风	Leprosy	精神病	Psychosis																		
意见 Suggestion		检查单位盖章 Official Stamp																			
医师签字 Signature of physician		日期 Date																			